Ch4 - Bốn Pháp - XI. Phẩm Mây Mưa (Valāhakavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

366 KINH TĂNG CHI Bộ

XL PHẢMMÂYMƯA (K4LẴHAKAK4GGA)

I. KINH MÂY MƯA THỨ NHẤT (PaỊhamavalãhakasutta)i35 (A. II. 102)
101. Như vầy tôi nghe.
Một thời? Thế Tôn trú ở Sãvatthi, tại Jetavana, khu vườn của ông
Anãthapindika. Tại dấy, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo:
-Này các Tỷ-kheo!
-Thưa vâng, bạch Thế Tôn.
r _ . _ .— _ 0
Các Ty-kheo ây vang dap The Ton. The Ton nói như sau: Này các Tỷ-kheo, có bốn loại mây mưa nàỵ. Thế nào là bốn? Có sấm, không có mưa; có mưa? không có sấm; không có sấm, cũng không eó mưa; có sấm và có mưa. Này các Tỷ-kheo? có bốn loại mây mưa này. Cũng vậy? này các Tỷ-kheo? có bôn hạng người được ví dụ với các loại mây mưa này, có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Hạng người có sấm, không có mưa; hạng người có mưa, không có sấm; hạng người không có sấm, không có mưa; hạng người có sấm và có mưa. Và này các Tỷ-kheo5 thê nào là hạng người có sâm, không có mưa? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có nói5 không có làm. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người có sâm, không có mưa. Ví nhu, này các Tỷ-kheo, loại mây có sâm, không có mưa ây, Ta nói răng, này các Tỷ-kheo? hạng người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo9 thế nào là hạng người có mưa, không có sấm? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 có hạng người có làm, không có nói. Như vậy? này các Tỷ-kheo, là hạng người có mưa, không có sấm. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại mây chỉ có mua, không có sấm ấy9 Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo? hạng người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người không có sấm, cũng không có mưa? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 có hạng người không có Ĩ16Ì, cũng không có làm. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người kh6ng có sấm, cũng không có mưa. Ví như, này các Tỷ-kheo5 loại mây không có sâm, cũng không có mưa ây, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo9 hạng người này giống như ví dụ ấy.

135 Kinh này có thể so sánh với KS. III. 192, 200; Pug. 42.

CHƯƠNG IV. BỐN PHÁP 367

Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là hạng người có sấm và có mưa? Ở dây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có nói và có làm. Như vậy, này các Tỷ-kheo5 là hạng người có sấm và có mưa. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại mây có sấm và có mưa ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy. Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người giống như các loại mây mưa này có mặt hiện hữu ở đời. II. KINH MÂY MƯA THỨ HAI (Dutiyavalãhakasutta)^ (A. II. 103) 102. Này các Tỷ-kheo? có bốn loại mây mưa này. Thế nào là bốn? Có sấm, không có mưa; có mưa, không có sấm; không có sấm, cũng không

có mưa; có sấm và có mưa. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại mây mưa này. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví dụ như các loại mây mưa này, có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Hạng người có sấm5 không có mưa; hạng người có mưa, không có sấm; hạng người không có sấm, cũng không có mưa; hạng người có sấm và có mưa. Và này các Tỷ-kheo9 thế nào là hạng người có sấm, không có mưa? Ở dây, này các Tỷ-kheo? có hạng người thuộc lòng pháp như: Khế kinh5 ứng tụng, Ký thuyết, Kệ tụng, Vô vấn tự thuyết, Như thị thuyết, Bổn sanh? Vị tằng hữu pháp, Quảng thuyết. 13 Vị ấy không như thật quán tri: uĐây là kh6".. “Dây là khổ tập,9... "Đây là khổ diet".. không như thật quán tri: "Đây là con đường đưa đến khổ diet." Như vậy, này các Tỷ-kheo? là hạng người có sấm, không có mưa. Ví nhu, này các Tỷ-kheo, loại mây có sấm, không có mưa ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo9 hạng người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo5 thê nào là hạng người có mưa, không có sâm? Ở dây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không học thuộc lòng pháp như: Khế kinh, ứng tụng... Quảng thuyết. Vị ấy như thật quán tri: "Đây là kh6”.. như thật quán tri: "Đây là con đường đưa đến khổ diệt.^, Như vậy, này các Tỷ- kheo? là hạng người có mua, không có sấm. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại mây chỉ có mưa, không có sấm ấy, này các Tỷ-kheo5 Ta nói rằng, hạng người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là hạng người không có sấm, cũng không có mưa? Ở đây5 này các Tỷ-kheo, có hạng người không học thuộc lòng pháp như: Khế kinh... Quảng thuyết. Vị ấy không như thật quán tri: “Dây là kh6“.. không như thật quán tri: "Đây là con đường đưa đên khổ diet?5 Như vậy, này các Tỷ-kheo? là hạng người không có sấm, cũng không có mưa. Ví nhu, này các*

136 Tham chiếu: Tăng.(r.02. 0125.25.10. 0635a03); Thất xứ tam quản kỉnh (T.02. 0150A.10. 0877b04) 137 Xem Pug. 43.

Tỷ-kheo5 loại mây không có sâm, cũng không có mưa ây, Ta nói răng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo, thê nào là hạng người có sâm và có mưa? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người học thuộc lòng pháp như: Khế kinh... Quảng thuyết. Vị ấy như thật quán tri: “Bây là kh6"... như thật quán tri: "Đây là con đường đưa đến khổ diet." Như vậy9 này các Tỷ-kheo, là hạng người có sấm và có mưa. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại mây có sấm và có mưa ấy, Ta nói lẳng, này các Tỷ-kheo9 hạng người này giống như ví dụ ấy. Này các Tỷ-kheo, có bôn hạng người giông như các loại mây mưa này có mặt hiện hữu ở đời. III. KINH CÁI GHÈ (Kumbhasutta)ì3S (A. II. 104) 103. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại ghè này. Thế nào là bốn? Trống và bịt, đầy và mở5 trống và m&, đầy và bịt. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại ghè này. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví như các loại ghè này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Trống và bịt? đầy và mở5 trống và mở, đầy và bịt. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người trống và bịt? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có thái độ dễ thương138 139 khi đi tới? đi lui, khi ngó phía trước, ngó hai bên5 khi co tay, duỗi tay, khi mang áo Tăng- già-lê, bình bát và y. Vị ấy không như thật quán tri: "Đây là kh6"... không như thật quán tri: uĐay là con đường đưa đến khổ diet." Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người trống và bịt. Ví như, này các Tỷ-kheo5 các ghè

trống và bịt ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người đầy và mở? Ở dây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không có thái độ dễ thương khi đi tới, đi lui, khi ngó phía trước, ngó hai bên, khi co tay, duỗi tay, khi mang áo Tăng-già-lê, bình bát và y. Vị ấy như thật quán tri: "Đây là kh6".. như thật quán tri: "Bây là con đường đưa đến khổ diet." Như vậy, này các Tỵ-kheo5 là hạng người đây và mở. Ví như, này các Tỷ-kheo5 các ghè đầy và mở ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo5 người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là hạng người trống và mở? Ở đây5 này các Tỷ-kheo, có hạng người không có thái độ dễ thương khi đi tới, đi lui5 khi ngó phía trước; ngó hai bên, khi co tay, duỗi tay, khi mang áo Tăng-già-lê, bình bát và y. Vị ấy không như thật quán tri: "Đây là khổ,9... không như thật quán tri: "Đây là con đường đưa đến khổ diệt.^, Như vậy5 này các Tỷ- kheo? là hạng người trống và mở? Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo? người này giống như ví dụ ấy.

138 XemPwg. 44, 45. 139 Xem 4 II. 123; GS. II. 127 (kinh 122 ở sau).

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người đầy và bịt? Ở dây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có thái độ dễ thương, khi đi tới, đi lui, khi ngó phía trước, ngó hai bên5 khi co tay, duỗi tay, khi mang áo Tăng-già-lê, mang y bát. Vị ấy như thật quán tri: “Dây là khổ95... như thật quán tri: "Đây là con đường đưa đến khổ diet." Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người đầy và bịt. Ví như, này các Tỷ-kheo9 các ghè đầy và bịt ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo5 người này giống như ví dụ ấy. Này các Tỷ-kheo? bôn hạng người giông như các loại ghè này có mặt hiện hữu ở đời. IV. KINH HỒ NƯỚC (Udakarahađasutta) (4 II. 105) 104. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại hồ nước này. Thế nào là bốn? Cạn nhưng thấy sâu? sâu nhưng thấy cạn, cạn và thấy cạn, sâu và thấy sâu. Này các Tỷ- kheo5 có bốn loại hồ nước này. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại hồ nước này. Thế nào là bốn? Cạn có vẻ sâu, sâu có vẻ cạn, cạn có vẻ cạn, sâu có vẻ sâu. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại hồ nước này. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo5 có bốn hạng người được ví dụ với hồ nước này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Cạn có vẻ sâu, sâu có vẻ cạn, cạn có vẻ cạn, sâu có vẻ sâu. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là hạng người cạn có vẻ sâu? Ở đây, này các Tỷ-kheo? có hạng người có thái độ khả ái... (như kinh 103).

V. KINH CÁC TRÁI XOÀI (Ambasuttd)^ (A. II. 106) 105. Này các Tỷ-kheo? có bốn loại xoài này. Thế nào là bốn? Chưa chín có vẻ chín, chín có vẻ chưa chín, chưa chín có vẻ chưa chín, chín có vẻ chín. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại xoài này. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo? có bốn hạng người được ví dụ với bốn loại xoài này. Thế nào là bốn?... (Như kinh 103). VI. KINH CÁC TRÁI XOÀI THỨ HAI (Putiyaambasuttà)w (A. II. 106) 106. (Nội dung tương tự như kinh trên,"...chưa chín nhưng thấy chín, chín nhưng thấy chưa chíĩi...”). VIL KINH CÁC LOẠI CHUỘT (Mũsikasutta)^2 (A. II. 107) 107. Này các Tỷ-kheo5 có bốn loại chuột này. Thế nào là bốn? Đào hang không ở, ở không đào hang, không đào hang không ở9 có đào hang có ở. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại chuột này.

140 Tham chiếu: Pug. 44; Tăng.(r.O2. 0125.25.7. 0634al7). 141 Trong bản tiếng Anh của PTS, kinh 105 và 106 được trình bày liên tục. 142 XemPg. 43.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo5 có bốn hạng người được ví dụ với các loại chuột này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Đào hang không &, ở không đào hang, không đào hang không ở5 có đào hang có ở. Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người này. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có đào hang, nhưng không ở? Ở dây, này các Tỷ-kheo, có hạng người thuộc lòng pháp như: Khế kinh... Quảnệ thuyết. Vị ấy không như thật quán tri: "Đây là kh6"... "Đây là con đường đưa đên khổ diet." Như vậy, này các Tỷ-kheo5 là hạng người đào hang, nhưng không ở. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại chuột có đào hang, nhimg không ở trong ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo? hạng người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có ở. không đào hang?... (Như kinh 102). VIII. KINH CÁC LOẠI BÒ Đực (Baiĩbaddasutta) (4 II. 108) 108. Này các Tỷ-kheo? có bốn loại bò đực này,143 Thế nào là bốn? Hung dữ với đàn bò của minh, không hung dữ với đàn bò của người; hung dữ với đàn bò của người, không hung dữ với đàn bò của mình; hung dữ với đàn bò của mình, hung dữ với đàn bò của người; không hung dữ với đàn bò của mình, không hung dữ với đàn bò của người. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại bò đực này. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo? có bôn hạng người được ví như các loại bò đực này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Hạng người hung dữ với đàn bò của mình, không hung dữ với đàn bò của người; hạng hung dữ với đàn bò của người, không hung dữ với đàn bò của mình; hạng hung dữ với đàn bò của mình và hung dữ với đàn bò của người; hạng không hung dữ với đàn bò của mình, không hung dữ với đàn bò của người. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người hung dữ với đàn bò của minh, không hung dữ với đàn bò của người? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 có hạng người là một khiếp đảm cho hội chúng của mình, không là một khiếp đảm cho hội chúng của người. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hung dữ với đàn bò của mình? không hung dữ với đàn bò của người. Ví nhu, này các Tỷ-kheo? loại bò đực hung dữ với đàn bò của mình, không hung dữ với đàn bò của người, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo9 hạng người này giống như ví dụ ấy. Thế nào, này các Tỷ-kheo, là hạng người hung dữ với đàn bò của người, không hung dữ với đàn bò của mình? Ở đây5 này các Tỷ-kheo, có hạng người là một khiếp đảm cho hội chúng của người, không là một khiếp đảm cho hội chúng của mình. Như vậy? này các Tỷ- kheo9 là hạng người hung dữ với đàn bò của người, không hung dữ với đàn bò

143 XemPug. 47.

của mình. Ví như, này các Tỷ-kheo5 loại bò đực hung dữ với đàn bò của người, không hung dữ với đàn bò của minh, Ta nói răng, này các Tỷ-kheo9 hạng người này giống như ví dụ ấy. Thế nào, này các Tỷ-kheo5 là hạng người hung dữ với đàn bò của minh, hung dữ với đàn bò của người? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người là một khiếp đảm cho hội chúng của mình, là một khiêp đảm cho hội chúng của người. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hung dữ với đàn bò của người, hung dữ với đàn bò của mình. Ví nhu, này các Tỷ-kheo, loại bò đực hung dữ với đàn bò của người, hung dữ với đàn bò của minh, Ta nói răng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giông như ví dụ ấy. Thế nào,

này các Tỷ-kheo? là hạng người không hung dữ với đàn bò của mình và không hung dữ với đàn bò của người? Ở dây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không là một khiếp đảm cho hội chúng của minh, không là một khiếp đảm cho hội chúng của người. Như vậy5 này các Tỷ-kheo, là hạng người không hung dữ với đàn bò của minh, không hung dữ với đàn bò của người. Ví nhu, này các Tỷ-kheo, loại bò đực không hung dữ với đàn bò của mình và không hung dữ với đàn bò của người, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo5 người này giống như ví dụ ấy. Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví dụ với các loại bò đực này, có mặt hiện hữu ở đời. IX. KINH CÁC CÂY (Rukkhasuttã)1^ (A. II. 109) 109. Này các Tỷ-kheo? có bốn loại cây này. Thế nào là bốn? Có giác cây, bao vây với giác cây; có giác cây, bao vây với lõi cây; có lõi cây, bao vây với giác cây; có lõi cây, bao vây với lõi cây. Này các Tỷ-kheo, có bôn loại cây này. Cũng vậy? này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví dụ như bốn loại cây này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Hạng người là giác cây, bao vây với giác cây; hạng người là giác cây, bao vây với lõi cây; hạng người là lõi cây, bao vây với giác cây; hạng người là lõi cây, bao vây với lõi cây. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người là giác cây? bao vây với giác cây? Ở dây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có ác giới, theo ác pháp, hội chúng người ấy cũng có ác giới, theo ác pháp. Như vậy, này các Tỷ-kheo? là hạng người là giác cây, bao vây với giác cây. Ví nhu, này các Tỷ-kheo? loại cây là giác cây, bao vây với giác cây ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo? hạng người này giông như ví dụ ây. Và này các Tỷ-kheo, thê nào là hạng người là giác cây, bao vây với lõi cây? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có ác giới? theo ác pháp, hội chúng

144 XemPug. 52.

người ấy có giới, theo thiện pháp. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người là giác cây? bao vây với lõi cây. Ví nhu, này các Tỷ-kheo, loại cây là giác cây, bao vây với lõi cây ẩy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là hạng người là lõi cây, bao vây với giác cây? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có giới, theo thiện pháp, nhưng hội chúng của người ây có ác giới, theo ác pháp. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người là lõi cây, bao vây với giác cây. Ví nhu, này các Tỷ-kheo, loại cây là lõi cây5 bao vây với giác cây ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo5 hạng người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người là lõi cây, bao vây với lõi cây? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 có hạng người có giới, theo thiện pháp5 hội chúng người ấy cũng có giới, theo thiện pháp. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người là lõi cây5 bao vây với lõi cây. Ví như, này các Tỷ-kheo? là hạng người lõi cây, bao vây với lõi cây ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo5 hạng người này giống như ví dụ ấy. Này các Tỷ-kheo9 có bốn hạng người giống như ví dụ các cây này có mặt hiện hữu ở đời. X. KINH CÁC CON RẮN (Ẫsĩvisasutta) (A. II. 110) 110. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại rắn này. Thế nào là bốn? Loại răn có nọc độc nhưng không ác độc, loại ác độc nhung không có nọc độc? loại có nọc độc và ác độc, loại không có nọc độc và không ác độc. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại rắn này. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví dụ với các loại rắn này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Hạng người có nọc độc

nhưng không ác độc9 hạng người ác độc nhưng không có nọc độc, hạng người có nọc độc và ác độc, hạng người không có nọc độc và không ác độc. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là hạng người có nọc độc nhưng không ác độc? Ở dây, này các Tỷ-kheo? có hạng người rất mau phẫn nộ nhưng phẫn nộ không tồn tại lâu dài. Như vậy là hạng người có nọc độc nhưng không ác độc. Ví nhu, này các Tỷ-kheo, loại rắn có nọc độc nhưng không ác độc ấy, Ta nói rang, này các Tỷ-kheo? hạng người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo, thê nào là hạng người ác độc nhưng không có nọc độc? Ở đây, này các Tỷ-kheo? có hạng người không mau phẫn nộ nhưng phẫn nộ tồn tại lâu dài. Như vậy là hạng người ác độc nhưng không có nọc độc. Ví nhu, này các Tỷ-kheo5 loại rắn ác độc nhưng không có nọc độc ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo5 hạng người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có nọc độc và ác độc?

Ở đây, này các Tỷ-kheo? có hạng người rất mau phẫn nộ và phẫn nộ tồn tại lâu dài. Như vậy là hạng người có nọc độc và ác độc. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại rắn có nọc độc và ác độc ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo? hạng người này giống như ví dụ ấy. Và này các Tỷ-kheo5 thê nào là hạng người không có nọc độc và không ác độc? Ở đây? này các Tỷ-kheo5 có hạng người không mau phẫn nộ và phẫn nộ không tồn tại lâu dài. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạn^ người không có nọc độc và không ác độc. V1 nhu, này các Tỷ-kheo? loại răn không có nọc độc, không ác độc ấy, Ta nói rằng, hạng người này giống như ví dụ ấy. Có bốn hạng người này, này các Tỷ-kheo5 có mặt hiện hữu ở đời.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.